

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Thị H, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Thôn Thịnh Sơn, xã Cam Thịnh Tây, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Anh Mang X, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn Thịnh Sơn, xã Cam Thịnh Tây, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị H và anh Mang X tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2015 và được Ủy ban nhân dân xã Cam Thịnh Tây, thành phố C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 25/2015, quyền số 01/2013 cấp ngày 06/7/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân bắt đầu từ quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm, vợ chồng ly thân không còn quan tâm nhau, anh chị xác định hiện nay không còn tình cảm với nhau nên cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trung tâm hòa giải - đối thoại đã tiến hành hòa giải nhưng hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Chị Thị H và anh Mang X có 01 con chung tên là: Thị Ngọc U, sinh ngày 24/10/2015.

Chị Thị H và anh Mang X thỏa thuận: Chị Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Thị Ngọc U và anh Mang X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, nội dung thỏa thuận hòa giải

thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và phù hợp với Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Thị H và anh Mang X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Thị H và anh Mang X.

- Về con chung:

Chị Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thị Ngọc U, sinh ngày 24/10/2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Thị H và anh Mang X về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Thị H và anh Mang X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Chị Thị H và anh Mang X nộp 300.000 đồng tiền lệ phí Dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung” nhưng được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000376 ngày 18/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C. Chị Thị H và anh Mang X đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. C;
- CC THADS Tp. C;
- UBND xã Cam Thịnh Tây;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Huy